

LỜI NÓI ĐẦU

LỊCH SỬ VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA THÔN CẨM VĂN

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Thôn Cẩm Văn thuộc xã An Quang, thành phố Hải Phòng, nằm cách trung tâm xã khoảng 800m về phía nam. Về địa giới hành chính, phía Đông của thôn giáp thôn Đông Nham, phía Tây giáp thôn Câu Đông, phía Bắc giáp thôn Đầu Kiên và phía Nam được bao bọc bởi dòng sông Văn Úc. Thôn có tổng diện tích tự nhiên là 125,59 ha. trong đó diện tích đất thổ cư chiếm 24,07 ha và đất canh tác nông nghiệp là 101,52 ha.

2. Lịch sử hình thành và sự phát triển dân cư

Theo sử sách và thần phả để lại, vào khoảng giữa thế kỷ XV, vùng đất này vốn là bãi bồi ven sông đầy lau sậy. Những người đầu tiên đến đây khai thiên lập ấp là các bậc tiền nhân thuộc dòng họ: Đỗ, Đặng, Trương, Nguyễn, Trần, Hà, Vũ, Ngô... Họ đã cùng nhau phát hoang, cải tạo đất đai thành những mảnh vườn, cánh đồng phì nhiêu màu mỡ. Đất lành chim đậu, nhân dân từ các nơi khác dần tụ hội về đây sinh sống, giúp xóm thôn ngày càng đông đúc, trù phú.

Đến năm 1452 (thời Hậu Lê), Vua Lê Nhân Tông (niên hiệu Diên Ninh) đã cấp sắc phong và đặt tên cho hai thôn là Chân Định và Cẩm Điện. Đến cuối thế kỷ XVI, hai thôn được đổi tên: Chân Định thành Trục Định, Cẩm Điện thành Cẩm Văn, cùng thuộc tổng Đầu Kiên, phủ Kinh Môn, trấn Hải Dương. Năm 1961, thực hiện chủ trương hợp nhất Hợp tác xã nông nghiệp của xã Quốc Tuấn, hai thôn Trục Định và Cẩm Điện được sáp nhập thành một thôn chung lấy tên là Cẩm Văn. Tên gọi này được trân trọng gìn giữ và tồn tại cho đến ngày nay. Hiện nay, thôn được chia thành 3 xóm quy tụ 48 chi họ với 782 hộ gia đình và 1.716 nhân khẩu.

3. Đời sống văn hóa và tín ngưỡng tâm linh

Từ xưa đến nay, nghề nghiệp nuôi sống đại đa số người dân Cẩm Văn là trồng lúa nước, kết hợp với một số nghề thủ công truyền thống (như nghề mộc, nghề nề) và buôn bán nhỏ. Dân thôn chủ yếu theo Đạo Phật và luôn giữ gìn vẹn nguyên các phong tục tập quán tốt đẹp do tổ tiên truyền lại.

Đời sống tâm linh của thôn gắn liền với ngôi Đình thôn được xây dựng từ cuối thế kỷ XVIII, là nơi phụng thờ Hiền Thánh Chiêu Thai Công chúa và Hiền Thánh Ngũ Đạo Đại Vương – hai mẹ con có công lao to lớn đối với dân thôn và nhân dân quanh vùng. Bên cạnh đó, thôn còn có hai ngôi chùa và ba ngôi miếu cổ kính. Trong đó, chùa Ráng (thuộc dải đất Trục Định cũ) tôn thờ Đức Thánh Trần và chùa Cẩm (thuộc Cẩm Văn) thờ Phật. Đình và chùa không chỉ là biểu tượng tâm linh mà còn là không gian sinh hoạt văn hóa truyền thống cốt lõi của địa phương.

4. Truyền thống yêu nước và kháng chiến kiên cường

Trải qua nhiều thế kỷ và các triều đại phong kiến, nhân dân Cẩm Văn luôn đoàn kết, bền bỉ đấu tranh để giữ đất, giữ thôn. Từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam dẫn đường, truyền thống yêu nước, cần cù, sáng tạo ấy lại càng tỏa sáng. Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, Đình và chùa của thôn trở thành cơ sở cách mạng vững chắc, nơi nuôi giấu, che chở an toàn cho nhiều cán bộ, bộ đội và du kích hoạt động. Đặc biệt, chùa Cẩm Văn vinh dự là nơi tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ II vào ngày 04 tháng 4 năm 1968.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, người dân Cẩm Văn vừa hăng say lao động sản xuất dưới cánh đồng, vừa kiên cường chiến đấu bảo vệ quê hương. Thôn đã lập nên những chiến công vang dội như bắt sống giặc lái máy bay Mỹ và dũng cảm cứu vớt tàu hàng vận tải gặp nạn trên sông Văn Úc. Đồng thời, dân thôn đã mở rộng vòng tay đùm bọc, đón nhận nhiều cơ quan, xí nghiệp và nhân dân từ nội thành Hải Phòng về sơ tán.

Hưởng ứng khẩu hiệu "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người" và "Tất cả vì miền Nam ruột thịt", thôn Cẩm Văn đã tiễn đưa 570 người con ưu tú lên đường cầm súng bảo vệ Tổ quốc. Sự hy sinh của thôn là vô cùng to lớn với 57 người con anh dũng hy sinh được công nhận là Liệt sĩ (đặc biệt có 1 gia đình giàu truyền thống cách mạng có tới 8 liệt sĩ thuộc hai thế hệ tiếp nối), cùng với 48 thương bệnh binh,

Ghi nhận những đóng góp và sự hy sinh cao cả đó, Đảng và Nhà nước đã phong tặng danh hiệu cho 8 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; tặng thưởng 290 huân, huy chương các loại cho các cá nhân có công (trong đó có 110 huân, huy chương kháng chiến) Những phần thưởng cao quý này là minh chứng kết tinh cho tinh thần quả cảm, lòng yêu nước sâu sắc và truyền thống hiếu học, chống giặc ngoại xâm của các thế hệ người dân Cẩm Văn.

5. Thành tựu trong thời kỳ đổi mới và phát triển

Đề cao các chuẩn mực đạo đức và tập quán tốt đẹp của dân tộc; xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng đời sống văn hoá, văn minh và tiến bộ; phát huy tình người nghĩa xóm, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư; thực hiện tốt phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá, nông thôn văn minh”. và kết hợp các nghị định của chính phủ:

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, Tổ dân phố văn hoá”, “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Các quy định ghi trong Hương ước được coi là văn bản Quy phạm xã hội. Quy định về các quy tắc xử sự chung cho cộng đồng dân cư để điều chỉnh xã hội mang tính tự quản của Nhân dân, nhằm giữ gìn và phát huy các thuần phong mỹ tục của quê hương, đề cao các chuẩn mực đạo đức và tập quán tốt đẹp của dân tộc; xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh, xây dựng đời sống văn hóa, văn minh và tiến bộ xã hội;

Cán bộ và nhân dân thôn Cẩm Văn thống nhất xây dựng Hương ước này nhằm động viên toàn thể Nhân dân trong thôn quyết tâm đoàn kết, thực hiện tốt những nội dung Hương ước thôn văn hóa như sau:

Chương I:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Hương ước này kế thừa “Hương ước thôn văn hóa Cẩm Văn, Xã Quốc Tuấn huyện An Lão năm 2002” có sửa đổi cho phù hợp, quy định về các chuẩn mực xử sự của các hộ gia đình, cá nhân trong thôn như: phát triển kinh tế - xã hội, nếp sống văn hóa, quy định về việc cưới, việc tang, việc lễ, hội, chống mê tín dị đoan; quy định về an ninh, trật tự, ý thức bảo vệ các công trình công cộng, vệ sinh môi trường và trật tự đường hè, thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn thôn không phân biệt giới tính, dân tộc, độ tuổi, trình độ chính trị, văn hoá, tôn giáo, hộ khẩu thường trú hay tạm trú đều có quyền lợi và nghĩa vụ như nhau, có trách nhiệm chấp hành các quy định trong bản Hương ước này.

Chương II

XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN HOÁ, GIA ĐÌNH VĂN HÓA VÀ THÔN VĂN HÓA

Điều 3. Xây dựng nếp sống văn hoá

- Mọi người trong thôn có trách nhiệm tôn trọng và chấp hành các quy định đã nêu. Tham gia sinh hoạt các tổ chức chi hội, chi đoàn phù hợp với độ tuổi và điều kiện của mỗi người.

a. Chấp hành tốt quy định sinh hoạt, hội họp của thôn. Chủ hộ phải tham gia họp, nếu bận phải cử người trong gia đình đi thay (người đi họp thay phải từ 18 tuổi trở lên) trừ trường hợp ốm đau, bất khả kháng;

b. Hàng năm các hộ gia đình, cá nhân phải đóng góp các khoản quỹ của thôn: quỹ thôn 1 kg thóc/người/vụ, (thu bằng tiền theo giá thóc thuế thời điểm).

- Luôn giữ gìn mối quan hệ thân thiện, đoàn kết, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, lúc khó khăn hoạn nạn, tôn trọng cuộc sống riêng của mỗi gia đình, giải quyết tốt các mâu thuẫn trong thôn với ý thức xây dựng tình người nghĩa xóm chân thành, thẳng thắn, tế nhị, trung thực, dân chủ và bình đẳng.

- Quan tâm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người tàn tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, người nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Mọi người trong thôn có trách nhiệm giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, ổn định đời sống và thu nhập; không tàng trữ, buôn bán, vận chuyển hàng cấm, hàng lậu.

- Mỗi gia đình phải có ý thức bảo đảm vệ sinh môi trường, có công trình vệ sinh hợp lý, sử dụng nước sạch thường ngày. Không để gia súc làm mất vệ sinh trên đường đi, nơi công cộng. Khi gia súc chết phải chôn, không vứt bừa bãi, tiêu hủy theo quy định, không để gây ô nhiễm môi trường.

Điều 4. Xây dựng gia đình văn hoá

Xây dựng gia đình văn hoá là trách nhiệm của mỗi cá nhân, hộ gia đình trong tổ. Việc xây dựng gia đình văn hoá dựa trên những tiêu chí như:

1. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

- Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương.

- Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định

- Giữ gìn an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy

- Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường

2. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương

- Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương

- Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập.

- Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.

- Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.

- Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.

3. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng : "Thực hiện tốt Luật Dân số, Luật Hôn nhân gia đình".

- Thực hiện tốt 4 tiêu chí ứng xử trong gia đình (Tôn trọng, Bình đẳng, Yêu thương, Chia sẻ)

- Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình

- Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới

- Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn

Điều 5. Việc cưới

- Việc kết hôn thực hiện theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Việc tổ chức đám cưới phải phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng gia đình; phù hợp với nếp sống văn hóa, văn minh, lịch sự, đảm bảo trang trọng, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm.

- Không mở nhạc trước 5 giờ sáng và sau 22 giờ đêm làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của khu dân cư.

Điều 6. Việc tang

- Khi có thân nhân qua đời (*tứ thân phụ mẫu, vợ chồng, con cháu có hộ khẩu đăng ký thường trú tại thôn*), hộ gia đình thông báo với Tổ trưởng thôn và bà con xung quanh biết để chia buồn, đăng ký khai tử theo quy định.

Thôn thành lập Ban tang lễ, tổ chức trang nghiêm, thành kính, tiết kiệm, nếu là cán bộ Đảng viên theo quy định của Đảng, hội viên Cựu chiến binh phối hợp theo Điều lệ Hội người mất là thành viên, lễ viếng Thôn = ...000 (vòng hoa + lễ viếng);

- Không để thi hài người chết quá 48 giờ, trường hợp chết do bệnh dịch lây nhiễm nguy hiểm thì nên tổ chức chôn cất ngay theo quy định của Bộ Y tế.

- Không sử dụng kèn trống, nhạc tang trước 05 giờ và sau 22 giờ đêm làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của khu dân cư.

Thôn tổ chức có lễ viếng người qua đời và duy trì bỏ gạo tình nghĩa.

Người của thôn làm ăn sinh sống nơi khác khi qua đời, nếu có nhu cầu an táng tại quê nhà, hiếu chủ phải báo cáo với trưởng thôn và UBND xã khi được sự

đồng ý mới được thực hiện và phải chấp hành mọi quy định của địa phương và hương ước.

Điều 7: Việc cải táng

Người chết phải đủ 36 tháng mới được cải táng, khi cải táng phải làm vào mùa khô. Cải táng xong phải san lấp hố huyết bằng phẳng, thu dọn sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường. Phần mộ khi cải táng phải để vào nơi quy định. Nếu xây mộ phải đảm bảo mỹ quan, sử dụng diện tích không quá 1.5 m², tuân thủ sự hướng dẫn của người quản trang.

Điều 8. Thăm hỏi ốm đau, tai nạn rủi ro, hỏa hoạn

- Thành viên là người thuộc Hội trong thôn bị ốm đau, mắc bệnh, tai nạn rủi ro phải đi viện điều trị thì gia đình báo chi trưởng các nhóm (hội), ... đến thăm, động viên, tặng quà trị giá (do các hội có quy chế riêng) .. ./người/lần/năm.

Điều 9. Việc tổ chức ngày lễ hội

- Việc tổ chức ngày lễ, tết, giỗ, mừng thọ, sinh nhật là việc riêng của gia đình, dòng họ nhưng việc tổ chức tiết kiệm, để con cháu nhớ về cội nguồn, trách nhiệm với gia đình, quê hương và cộng đồng dân cư.

- Ngày 4 tết âm lịch hàng năm là ngày mừng thọ các cụ cao tuổi : 70, 80, 90, 100... tuổi.

- Hàng năm tổ chức lễ hội Đình thôn (10/2 Âm); kết hợp tổ chức liên hoan ẩm thực vui vẻ, đoàn kết.

- Tổ chức phát quà trung thu cho các cháu từ 0 đến 15 tuổi vào ngày rằm tháng 8

- Ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc ngày truyền thống MTTQVN (18/11 DL), vận động Nhân dân ủng hộ các hoạt động văn hóa, thể thao, kết hợp tổ chức liên hoan ẩm thực vui vẻ, đoàn kết.

- Cấm các hoạt động mê tín dị đoan, Không lưu hành, tàng trữ, sử dụng các ấn phẩm có nội dung mê tín dị đoan, lối sống bạo lực, suy đồi đạo đức...

- Hàng năm tổ chức hội nghị đánh giá để bình chọn những cá nhân, gia đình tiêu biểu có hình thức biểu dương khen thưởng kịp thời.

Điều 10. Quản lý sử dụng Nhà văn hóa, xây dựng Thôn văn hoá, Thôn “5 không”,

- Nhà văn hóa và các tài sản trong viên Nhà văn hóa thuộc ngân sách Nhà nước, tài sản đóng góp, ủng hộ của Nhân dân; giao cho trưởng Thôn chịu trách nhiệm quản lý khai thác và sử dụng đạt hiệu quả theo đúng nội quy đã đề ra.

- Mọi tài sản hình ảnh hiện vật khác trưng bày (treo) phải theo chủ đề, được đăng ký quản lý theo quy định, sắp đặt trưng bày theo trình tự, hoặc lưu trữ, bảo quản trong kho, tài sản huy bỏ phải được thống nhất và lập biên bản cụ thể.

- Nhân dân trong Thôn quyết tâm xây dựng Thôn văn hoá kết hợp thực hiện thành công mô hình Thôn “5 không”.

1. Thôn không có hộ đói, hộ nghèo;
2. Thôn không có trẻ em trong độ tuổi thất học, bỏ học;
3. Thôn không xảy ra bạo lực gia đình;
4. Thôn không có tội phạm ma túy và các tệ nạn xã hội;
5. Thôn không có hộ nợ đọng thuế và các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Điều 11. Phát triển văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao

- Nhân dân trong Thôn có trách nhiệm giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và những nét đẹp trong văn hoá địa phương; mọi người có trách nhiệm giữ gìn tài sản trong nhà và ngoài sân khuôn viên văn hóa.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động hè cho học sinh - sinh viên theo kế hoạch của Ban chỉ đạo hoạt động hè xã, bảo đảm vui khỏe bổ ích, an toàn.

- Khuyến khích mọi người trong thôn tham gia các cuộc thi đấu thể dục, thể thao do xã, thành phố tổ chức.

- Hộ gia đình chấp hành tốt việc treo cờ Tổ quốc đúng quy cách, kích thước và thời gian vào các ngày Lễ, Tết, ngày hội lớn của đất nước, thành phố và xã.

(có thông báo cụ thể).

Chương III

XÂY DỰNG KINH TẾ - GIÁO DỤC - ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ

Điều 12. Xây dựng kinh tế đa thành phần, đúng pháp luật.

- Khuyến khích mỗi người mỗi gia đình tích cực phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu, thay đổi mô hình sản xuất, kinh doanh bảo đảm an toàn, hiệu quả, ATVSTP. Tham gia giúp nhau cùng phát triển kinh tế, tăng hộ khá giàu.

Điều 13. Xây dựng xã hội học tập, quỹ khuyến học, dòng họ hiếu học

- Khuyến khích mọi người ra sức học tập nâng cao trình độ nhận thức hiểu biết mọi mặt, sống làm việc theo hiến pháp và pháp luật. Mọi gia đình phải tạo điều kiện học tập để tiến bộ, thành đạt.

- Tích cực tham gia xây dựng quỹ khuyến học của địa phương, chi hội khuyến học Thôn (dòng họ) hoạt động theo quy chế vận động Nhân dân ủng hộ tạo nguồn quỹ “Học tập” kết hợp tổ chức các hoạt động hè, trao tặng quà cho các

cháu học sinh đạt thành tích cao trong học tập trở lên, học sinh đỗ Đại học chính quy tại buổi tổng kết thôn

Điều 14. Đảm bảo an ninh trật tự - an toàn xã hội.- Về đăng ký hộ tịch: Các trường hợp khai sinh, khai tử, kết hôn, nuôi con nuôi, nhận cha, mẹ, con, giám hộ... phải đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

- Về đăng ký hộ khẩu: Chấp hành nghiêm chỉnh việc khai báo hộ khẩu tạm trú, tạm vắng theo quy định của pháp luật.

- Tất cả mọi người có trách nhiệm xây dựng và giữ gìn an ninh trật tự trong thôn, thuần phong mỹ tục, tập quán tốt đẹp của địa phương, xóm phố.

- Không kích động gây rối trật tự, làm mất đoàn kết, gây gổ hằn thù, đánh chửi nhau. Không đánh bạc, chứa bạc dưới mọi hình thức. Không buôn bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng các loại pháo, vật liệu nổ, vũ khí, văn hoá phẩm đồi trụy và kích động bạo lực. Có ý thức đấu tranh phòng và chống các tệ nạn trộm cắp, rượu chè, tàng trữ, buôn bán, sử dụng trái phép chất ma túy, mại dâm.

- Khi phát hiện kẻ gian, kẻ gây rối, những người có hành vi vi phạm pháp luật phải báo ngay cho Trưởng thôn hoặc Tổ an ninh trật tự.

- Mọi tranh chấp về quyền lợi, mâu thuẫn cá nhân phải được hoà giải ở thôn, không được gửi vượt cấp khi cấp cơ sở chưa giải quyết hoặc giải quyết chưa xong; không lôi kéo để khiếu kiện vượt cấp, đông người.

- Các nơi vui chơi giải trí, hàng quán không được hoạt động từ 23 giờ hôm trước đến 05 giờ sáng hôm sau làm ảnh hưởng đến trật tự hàng xóm, khu dân cư và nơi công cộng.

- Khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân lắp đặt, bảo vệ hệ thống camera giám sát tại gia đình và khu dân cư là một trong những biện pháp tốt nhất để đảm bảo an ninh cũng như giám sát tài sản của mọi người.

Điều 15. Phòng cháy, chữa cháy

- Hộ gia đình và các thành viên tự tìm hiểu, học tập pháp luật và kiến thức về phòng cháy và chữa cháy, có trách nhiệm ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy và những hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy, khi phát hiện thấy cháy phải bằng mọi cách báo cháy ngay cho người xung quanh biết, hoặc báo cháy theo số điện thoại sau đây:

- a) Số điện thoại Cảnh sát PCCC: 114.
- b) Số điện thoại cấp cứu: 115.
- c) Số điện thoại công an trật tự: 113.

- Bố trí nơi đun nấu, thờ cúng, nơi có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, ...chất dễ cháy theo đúng quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy, nên chuẩn bị các phương tiện chữa cháy từ 01-02 bình PCCC phù hợp với đặc điểm và điều kiện của hộ gia đình.

Chương IV

DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HOÁ GIA ĐÌNH

Điều 16. Dân số và phát triển.

- Thực hiện tốt Luật Dân số - gia đình theo quy định.
- Mỗi cặp vợ, chồng chủ động, tự nguyện sử dụng biện pháp tránh thai để thực hiện tốt Luật Dân số.

Điều 17. Bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và giáo dục trẻ em

- Trẻ em phải được tiêm chủng đầy đủ, được chăm sóc nuôi dưỡng tốt nhất trong khả năng của mỗi gia đình để trẻ em không bị suy dinh dưỡng.
- Không để trẻ em bị lạm dụng tình dục, trẻ em tham gia lao động nặng nhọc, độc hại và bị ảnh hưởng các tệ nạn xã hội khác và tai nạn thương tích nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn.

Chương V

ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG, TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 18. Tuyên truyền, giáo dục về Luật giao thông đường bộ

- Gia đình, thành viên gia đình có trách nhiệm tự giác thực hiện và tuyên truyền, hướng dẫn, nhắc nhở con cháu cùng thực hiện Luật giao thông đường bộ.
- Các thành viên gia đình có trách nhiệm đấu tranh, phê phán các hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ.

Điều 19. Đảm bảo an toàn giao thông

- Không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để buôn bán, trông coi xe đạp, xe máy, ô tô và các hoạt động dịch vụ khác gây cản trở giao thông, không họp chợ, bày bán hàng, nằm, ngồi trên đường gây cản trở giao thông; làm mất mỹ quan đường Thôn xóm.
- Đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe máy tham gia giao thông đường bộ, không đua xe, cổ vũ đua xe, tổ chức đua xe trái phép, lạng lách, đánh võng, điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, phóng nhanh, vượt ẩu. Không uống rượu bia khi tham gia giao thông.

Điều 20. Đảm bảo trật tự xây dựng

- Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng hè phố để tập kết nguyên vật liệu xây dựng phải có giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp, khi thi công xây dựng công trình, hộ gia đình, cá nhân phải thực hiện các phương án đảm bảo an toàn lao động, không làm ảnh hưởng công trình nhà ở liền kề và phương án đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị.

- Khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân có nhà mặt đường các tuyến liên thôn trên địa bàn cải tạo, sửa chữa, trang trí, lắp đèn chiếu sáng mặt tiền nhà, cửa hàng, cửa hiệu đảm bảo sáng đẹp, có thẩm mỹ phù hợp quy định pháp luật.

Điều 21. Việc quản lý và sử dụng một phần vỉa hè ngoài mục đích giao thông

- Hộ gia đình, cá nhân nhà mặt đường có nhu cầu sử dụng một phần hè thôn vào mục đích kinh doanh phải được UBND phường cấp giấy phép sử dụng và nộp lệ phí theo quy định.

- Hộ gia đình, cá nhân tổ chức việc cưới, việc tang...có nhu cầu sử dụng lòng đường, hè thôn phải xin phép và được UBND xã cho phép.

Điều 22. Việc giữ gìn vệ sinh môi trường; cảnh quan, mỹ quan thôn.

- Các hộ gia đình, cá nhân phải đổ rác đúng giờ quy định và không để rác tồn đọng qua đêm gây ô nhiễm môi trường, có thùng đựng rác phải có nắp đậy, rác được phân loại theo hợp đồng đã ký với hợp tác xã DVNN& ĐN.

Không vứt rác, đổ rác, nước thải ra đường; không đổ rác vào hồ ga, hệ thống thoát nước công cộng. - Không tiểu tiện, đại tiện ở đường phố, trên các lối đi chung; không thả rông gia súc, vật nuôi phóng uế ở nơi công cộng, khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân tự trang trí, chăm sóc cây xanh, bồn cây trước cửa nhà đảm bảo mỹ quan. Không treo, đặt để các vật dụng, phơi quần áo... nơi công cộng, phía mặt tiền nhà gây mất mỹ quan thôn xóm.

- Đốt vàng mã phải sử dụng thùng có nắp đậy để đốt đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường.

CHƯƠNG V

Thu chi quỹ thôn

Điều 23: Thu quỹ thôn

Để có kinh phí cho các hoạt động của thôn.

- Thôn xây dựng quỹ bằng các nguồn thu sau đây:

Thu đóng góp của dân là với mức 1 kg thóc/khẩu/vụ (thu bằng tiền theo giá thóc thuế thời điểm).

Đối tượng là tất cả mọi người đang sinh sống và cư trú tại thôn và những người được chia ruộng đất theo ND 64 - CP ở thôn (hiện đang làm ăn sinh sống xa quê).

Thu từ nguồn công trợ của cấp trên.

Thu từ nguồn trợ giúp của các tổ chức đoàn thể, cá nhân, những nhà hảo tâm những con em của thôn xa quê gửi về đóng góp.

Điều 24: Chi quỹ thôn

- Chi cho tổ chức hội thôn, tổng kết, trung thu..
- Chi cho khen thưởng cá nhân, gia đình các cháu học sinh có nhiều thành tích được thôn xét duyệt.
- Chi cho lễ viếng người của thôn qua đời.
 - Chi cho công tác xã hội như mừng thọ bậc cao niên, cho các cháu thiếu niên nhi đồng, các thanh niên lên đường nhập ngũ làm nghĩa vụ quân sự.
 - Chi văn phòng phẩm cho công tác điều hành của ban vận động ngoài ra các phần chi cụ thể nói trên những trường hợp trong thôn bị rủi ro đột xuất, những người tham gia nhiệm vụ công của thôn bị tai nạn bị thiệt hại.
 - Chế độ và tiêu chuẩn chi cho đối tượng trên thôn giao cho ban vận động xây dựng thôn văn hoá xem xét và cân đối cụ thể từng trường hợp để chi cho phù hợp để tạo điều kiện khuyến khích động viên và thúc đẩy phong trào.

Điều 25: Quản lý thu chi quỹ thôn

Ban vận động xây dựng thôn văn hoá cử bộ phận theo dõi quản lý thu chi quỹ thôn, lập sổ sách chứng từ thu chi theo quy định của tài chính dưới sự điều hành của trưởng thôn và ban vận động xây dựng thôn văn hoá.

Những việc phải chi lớn từ 2 triệu đồng trở lên phải được sự bàn bạc và thống nhất với hội nghị quân dân chính hay cuộc họp của nhân dân trong thôn.

Các phần thu, chi trong năm phải thông báo công khai với dân thôn trong hội nghị tổng kết hàng năm.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 26. Khen thưởng

Hộ gia đình, cá nhân, thành viên Ban vận động xây dựng Thôn văn hóa có thành tích trong việc xây dựng và thực hiện Quy ước của thôn được ghi danh vào sổ truyền thống; được nêu gương người tốt, việc tốt trên hệ thống loa truyền thanh của xã hoặc tại hội nghị toàn thôn, xét công nhận gia đình văn hoá; được đề nghị xã khen thưởng theo quy định của luật thi đua khen thưởng.

Điều 27. Xử lý vi phạm Hương ước

Hộ gia đình, thành viên gia đình vi phạm Hương ước của thôn tùy theo mức độ có thể bị xử lý bằng các hình thức sau:

- Vi phạm lần đầu và lỗi nhẹ bị phê bình, nhắc nhở trước cuộc họp toàn thể nhân dân của thôn.

- Vi phạm từ lần thứ 2 trở lên, trên cơ sở thảo luận thống nhất trong tập thể cộng đồng thì đưa ra kiểm điểm tại tổ chức, đoàn thể mà người đó đang sinh hoạt hoặc kiểm điểm trước hội nghị Nhân dân; không được tham gia bình xét danh hiệu “gia đình văn hoá”.

Việc áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm Hương ước này không thay thế các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

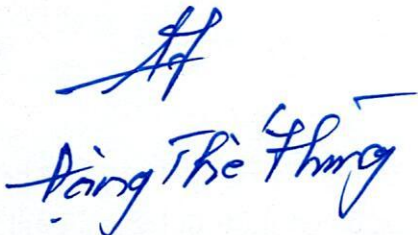
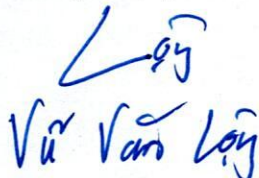
Chương VII**TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 28. Tổ chức thực hiện**

- Cán bộ, nhân dân Thôn Cẩm Văn đoàn kết, quyết tâm thực hiện tốt các điều khoản quy định trong Hương ước này.

- Lập Ban vận động thực hiện Hương ước Thôn trên cơ sở các thành viên thuộc Ban vận động xây dựng thôn văn hóa và tổ tự quản để hoạt động theo quy ước.

- Trưởng thôn và đội bảo vệ phải đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Hương ước. Các ban ngành, đoàn thể quần chúng tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt Hương ước.

- Hương ước đã được Hội nghị toàn thể Nhân dân nhất trí thông qua ngày.... tháng năm 2026, trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần bổ sung, sửa đổi thôn tổ chức hội nghị toàn thể Nhân dân để bàn bạc thảo luận, thống nhất và quyết định; trình cấp có thẩm quyền công nhận sau đó về tổ chức thực hiện./.

TRƯỞNG THÔN

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

TRƯỞNG BAN CTMT

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH
